

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2022/HSST

Ngày: 21/6/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hạnh;

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phạm Thành Đô;

2/ Bà Lê Thị Thận;

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đàm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2022/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thị Mỹ Ng, sinh năm 1975 tại Hải Phòng

Nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Tâm Đ và bà Trương Thị H; Bị cáo có chồng và 03 người con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Phạm Quốc Ph, sinh năm 1970 tại tỉnh Bình Phước.

Nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Phạm Thị D; Bị cáo có vợ và 03 người con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Phạm Thị L, sinh năm 1985 tại tỉnh Bình Phước

Nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa;

Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn L và bà Nguyễn Thị L; Bị cáo có chồng và 02 người con lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Hoàng Văn C (tên thường gọi: Hoàng Văn Ng), sinh năm 1972 tại Thừa Thiên Huế

Nơi cư trú: Khu Tân Hưng, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T và bà Lê Thị L; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 05/02/2020, bị Công an TT Đ, huyện B xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã đóng phạt ngày 24/02/2020)

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú

5. Long Đức T, sinh năm 1998 tại tỉnh Bình Phước

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Long Tr và bà Nguyễn Thị Ch; Bị cáo có vợ và 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú

6. Lâm Thị V, sinh năm 1959 tại tỉnh Cà Mau

Nơi cư trú: khu phố Đ, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Văn H và bà Nguyễn Thị Ch; Bị cáo có chồng và 04 con chung; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 05/02/2020, bị Công an TT Đ, huyện B xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã đóng phạt ngày 24/02/2020)

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 21/12/2021, Hoàng Thị Mỹ Ng, Long Đức T, Phạm Thị L, Lâm Thị V, Hoàng Văn C rủ nhau vào nhà bếp của Hoàng Thị Mỹ Ng thuộc KP Đ, TT Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước đánh bài “Xì Zách” thắng thua bằng tiền, được một lúc sau thì cả nhóm chuyển qua đánh bài “Binh 06 lá” thắng thua bằng tiền mỗi ván từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Phạm Quốc Ph (chồng của Hoàng Thị Mỹ Ng) cùng Lê Tâm Thái B đi về. Phạm Quốc Ph ngồi vào cùng chơi với mọi người còn Lê Tâm Thái B ngồi xem. Các con bạc chơi đến 16 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện B, tỉnh Bình Phước

phối hợp với Công an thị trấn Đ kiểm tra bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 03 bộ bài tây 52 lá, 3.800.000 đồng, 05 điện thoại di động, thu trên người các con bạc: 9.540.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Hoàng Thị Mỹ Ng sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc; Phạm Quốc Ph mang theo 900.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc; Hoàng Văn C sử dụng 540.000 đồng để đánh bạc; Long Đức T sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc; Lâm Thị V sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc khi chuyển sang đánh bài “Bình 06 lá” thì Lâm Thị V và Phạm Thị L chung 01 tụ nên Phạm Thị L đưa cho Lâm Thị V thêm 1.000.000 đồng để đánh bạc. Phạm Thị L mang theo 8.000.000 đồng, sử dụng 6.000.000 đồng để đánh bạc, khi chuyển qua đánh bài “Bình 06 lá” thì Lâm Thị V và Phạm Thị L chung 01 tụ nên Phạm Thị L đưa cho Lâm Thị V thêm 1.000.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 10.640.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 34/CT – VKS.BĐ ngày 11/5/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Hoàng Thị Mỹ Ng, Phạm Quốc Ph, Phạm Thị L, Lâm Thị V, Hoàng Văn C và Long Đức T về Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh đề nghị tuyên các bị cáo Hoàng Thị Mỹ Ng, Phạm Quốc Ph, Phạm Thị L, Lâm Thị V, Hoàng Văn C và Long Đức T phạm Tội đánh bạc.

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thị Mỹ Ng, Phạm Quốc Ph, Phạm Thị L, Lâm Thị V, Hoàng Văn C và Long Đức T, mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 3 Điều 321, của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Hoàng Thị Mỹ Ng, Phạm Quốc Ph, Phạm Thị L, Lâm Thị V, Hoàng Văn C và Long Đức T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng

Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 21/12/2021, Hoàng Thị Mỹ Ng, Phạm Quốc Ph, Long Đức T, Phạm Thị L, Lâm Thị V, Hoàng Văn C cùng nhau đánh bạc dưới hình thức “Bình 06 lá” và “Zì Zách” thắng thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 10.640.000 đồng tại nhà của Hoàng Thị Mỹ Ng thuộc KP Đ, TT Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước. Hoàng Thị Mỹ Ng, Phạm Quốc Ph, Long Đức T, Phạm Thị L, Lâm Thị V, Hoàng Văn C chơi đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện B phối hợp với Công an thị trấn Đ bắt quả tang người cùng tang vật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái phép nhưng do coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh xã hội mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của các bị cáo Hoàng Thị Mỹ Ng, Phạm Quốc Ph, Phạm Thị L, Lâm Thị V, Hoàng Văn C và Long Đức T đã phạm vào Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 321. Tội đánh bạc

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này

hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét toàn bộ vụ án, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đánh bạc thuộc hình thức nhiều người tham gia đánh bạc với nhau. Do đó, các bị cáo cùng chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm và được phân hóa trách nhiệm hình sự của từng bị cáo gồm:

Trong đó bị cáo Hoàng Thị Mỹ Ng là người khởi xướng, là người chuẩn bị công cụ và địa điểm để cho các bị cáo đánh bạc; Bị cáo Hoàng Văn C và bị cáo Lâm Thị V đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học còn tiếp tục phạm tội; Đối với bị cáo Phạm Thị L là người sử dụng số tiền tham gia đánh bạc nhiều hơn so với các bị cáo khác nên bốn bị cáo này phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn các bị cáo khác.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo Long Đức T có con còn nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo là phù hợp với mục đích của hình phạt nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Xét, các bị cáo đang ở trong độ tuổi lao động nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Đối với bị

cáo Lâm Thị V đã hết tuổi lao động nên không xử phạt bổ sung đối với bị cáo Lâm Thị V.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Cần tịch thu sung công quỹ 10.640.000 đồng

Cần tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tây 52 lá sử dụng vào việc đánh bạc

Đối với 05 điện thoại di động thu giữ tại chiếu bạc. Quá trình điều tra chứng minh không liên quan đến việc phạm tội Cơ quan CSĐT - Công an huyện B đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Thị Mỹ Ng, Phạm Quốc Ph, Phạm Thị L, Lâm Thị V, Hoàng Văn C và Long Đức T phạm Tội đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Mỹ Ng 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/6/2022).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân TT Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Phạm Quốc Ph 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/6/2022).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân TT Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thị L 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/6/2022).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân TT Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Lâm Thị V 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/6/2022).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân TT Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/6/2022).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân TT Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Long Đức T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/6/2022).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân TT Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng khoản 3, Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Buộc các bị cáo Hoàng Thị Mỹ Ng, Phạm Quốc Ph, Phạm Thị L, Hoàng Văn C và Long Đức T mỗi bị cáo phải nộp 15.000.000 đồng.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài Tây gồm 52 lá đã qua sử dụng (theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 0009928 ngày 05/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B.

Tuyên tịch nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 10.640.000 đồng (theo "Giấy nộp tiền" ngày 22/4/2022 của Ngân hàng NN&PTNT chi nhánh huyện B, tỉnh Bình Phước, người nộp tiền Trần Công Thanh T, người nhận tiền Chi cục thi hành án dân sự huyện B, số tài khoản 39490104858 tại Kho bạc nhà nước B)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hoàng Thị Mỹ Ng, Phạm Quốc Ph, Phạm Thị L, Lâm Thị V, Hoàng Văn C và Long Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/6/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước.
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B;
- CQ CSĐT Công an huyện B;
- CCTHADS huyện B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Thị Phương Hạnh